

Bản án số: 299/2026/HSST

Ngày: 30/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Oanh

2. Bà Lê Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Tú- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5- Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Cao Chí- Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 6 năm 2026 tại phòng xét xử - Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 274/2026/TLST – HS ngày 09 tháng 06 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 293/2026/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 6 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 68/2026/QĐST- HS ngày 25/6/2026 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T- sinh ngày 05/4/2008; tại Hà Nội; ĐKHKTT tại: thôn T, xã D, thành phố Hà Nội; Nơi ở thôn T, xã D, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 9/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Hồng Thủy, sinh năm 1977; Mẹ: Nguyễn Thị Thanh Hà, sinh năm 1983; Theo danh chỉ bản số 000000010 ngày 18/3/2026 do Công an xã D lập và Trích lục Tiền án, tiền sự do phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Hà Nội cung cấp; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo T: Ông Đỗ Hồng Thủy- sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn T, xã D, thành phố Hà Nội (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo T: Ông Lê Quang Đạo- trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội- Chi Nhánh Trợ giúp pháp lý số 11 (có đơn xin xét xử vắng mặt và có gửi bản bào chữa cho bị cáo T).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đào Bình A- sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Yên Mỹ- xã Thuận An- thành phố Hà Nội (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các T liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch số 119/KH-PC08-TM ngày 12/12/2025 của Phòng PC08 - CATP Hà Nội về mở đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XVI, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, Tết nguyên đán Bính Ngọ và các sự kiện lớn của đất nước, các lễ hội đầu năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội. Ngày 17/12/2025, tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 5, Phòng Cảnh sát giao thông, Công an Hà Nội phối hợp cùng Công an phường H, Hà Nội thực hiện nhiệm vụ xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông trên đường Hà Huy Tập thuộc tuyến Quốc lộ 1A, xã D, Hà Nội. Tổ công tác được phân công làm nhiệm vụ gồm: Trung tá Vũ Văn Giang - Cán bộ Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 5, tổ trưởng và các tổ viên gồm: Đại úy Nguyễn Huy C - Cán bộ Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 5, Đại úy Bùi A - Cán bộ Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 5, Trung tá Hoàng Quang Hùng - Cán bộ Công an phường H, TA tá Đào Bình A - Cán bộ Công an phường H. Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 17/12/2025, khi tổ công tác đang làm nhiệm vụ thì Đỗ Văn T điều khiển xe mô tô, mang biển số 29N1-272.85 đi trên đường Hà Huy Tập hướng S, Bắc Ninh đi D, Hà Nội đã đâm vào người đồng chí Đào Bình A đang làm nhiệm vụ dẫn đến đồng chí A ngã ra đường. Sau đó, T điều khiển xe mô tô bỏ chạy về hướng D. Tổ công tác đã tiến hành đưa đồng chí A vào bệnh viện G để cấp cứu và điều Đến ngày 20/12/2025, Đỗ Văn T đã đến Cơ quan Công an để làm việc và khai nhận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 17/12/2025, T nhận được điện thoại của chị Nguyễn Thị Hồng Vân (sinh năm 2007; trú tại ngõ 21, Thanh Am, phường H, Hà Nội) - là vợ của T nhưng chưa đăng ký kết hôn do không đủ tuổi, thông báo việc cháu Phương Anh là con của T bị ốm, sốt cao và bảo sang nhà đón để đưa đi viện. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, mang Biển kiểm soát: 29N1 - 272.85 đi trên đường Hà Huy Tập hướng Bắc Ninh về D để sang nhà chị Vân. Khi đi đến khu vực trước số nhà 370, Hà Huy Tập thì T nhìn thấy chốt Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ kiểm tra nồng độ cồn. Khi cách chốt khoảng 10 mét T quan sát thấy trên vỉa hè phía bên phải theo chiều đi có xe ô tô Cảnh sát và dây phản quang. Làn đường Bắc Ninh đi Hà Nội, T thấy lực lượng Cảnh sát giao thông đang dừng xe ô tô để kiểm tra. Làn đường ngược chiều hướng Hà Nội đi Bắc Ninh có 01 đồng chí Cảnh sát giao thông khác đang dừng xe mô tô để kiểm tra; Tại thời điểm này, các phương tiện qua lại đông đúc và giữa lòng đường không có cọc tiêu biển cảnh báo. Lúc này, T không thấy có đồng chí cảnh sát nào ra hiệu lệnh với mình. Tuy nhiên, do không có giấy phép lái xe mô tô nên T sợ bị Cơ quan Công an kiểm tra đồng thời không còn lối đi nào khác, vì vậy T lập tức tăng ga điều khiển xe với tốc độ cao lách hướng xe sang bên trái, đi theo hướng giữa hai làn đường để vượt lên. Khi chuẩn bị vượt qua chiếc xe ô tô đang dừng để lực lượng giao thông kiểm tra thì đầu xe của T đã đâm vào đồng chí Đào Bình A đang đi bộ qua đường trong khu vực kiểm tra khiến đồng chí A ngã ra đường. Sau va chạm, xe máy của T bị mất lái lao lên

vía hè bên phải nhưng không bị ngã. Do T sợ nên đã phóng xe bỏ chạy theo hướng D về nhà chị Vân.

Vật chứng vụ án: Thu giữ của Đỗ Văn T: 01 giấy chứng nhận xe mô tô biển kiểm soát: 29N1-272.85, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát: 29N1-272.85.

Tại bản kết luận số 159/KLTTCT-TTPY ngày 02/03/2026 của Trung tâm pháp y Hà Nội, xác định: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

1. Các kết quả chính:

1.1. Các sẹo mổ nội soi ổ bụng: 3,94%.

1.2. Chấn thương lách, đụng dập mạc nối lớn, đã phẫu thuật điều trị bảo tồn: 20%.

1.3. Các vết biến đổi sắc tố da: 0,1%

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đào Bình A tại thời điểm giám định là: 24% (Hai mươi bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

- Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích của anh Đào Bình A do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Tại bản cáo trạng số: 336/CT-VKSKV5 ngày 05/06/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội đã truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo T khẳng định việc điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát là hợp pháp, đảm bảo đầy đủ quyền của người chưa thành niên phạm tội nên không có ý kiến gì khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì khi phạm tội bị cáo còn ở độ tuổi vị thành niên, nhận thức hạn chế.

Người bào chữa cho bị cáo T vắng mặt tại phiên tòa, có gửi bản bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Đỗ Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Chống người thi hành công vụ” theo quy định

tại Khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 của BLHS; Điều 12; Khoản 1 Điều 119 của Luật tư pháp người chưa thành niên và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Đỗ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã D, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cùng giấy chứng nhận xe mô tô biển kiểm soát 29N1-27285 cho ông Thủy là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định, do vậy Viện kiểm sát không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với thương tích của đồng chí A, bị cáo T đã xin lỗi và bồi thường cho đồng chí A. Đồng chí A đã nhận bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Do vậy Viện kiểm sát không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có kA nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận giám định cùng các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo

trạng của Viện kiểm sát Khu vực 5 - Hà Nội đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 17/12/2025, tại trước cửa số nhà 370 đường Hà Huy Tập, xã D, Hà Nội, khi phát hiện lực lượng Công an đang lập chốt kiểm tra giao thông, Đỗ Văn T đã có hành vi tăng ga và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29N1- 27285 phóng nhanh vượt qua chốt. Khi vượt qua khu vực chốt, do không làm chủ tốc độ và tay lái nên T đã để xe mô tô đâm vào người của đồng chí Đào Bình A là thành viên trong tổ công tác đang làm nhiệm vụ dẫn đến đồng chí A ngã ra đường bị thương tích, gây tổn hại sức khỏe tỷ lệ là 24%.

[3] Hành vi của bị cáo Đỗ Văn T đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Chống người thi hành công vụ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan Nhà nước, của các đồng chí công an đang thực hiện nhiệm vụ xử lý vi phạm theo kế hoạch đã được giao. Bị cáo đã nhận thức được điều này nhưng vẫn thực hiện hành vi nguy hiểm, làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các hoạt động công vụ, gây nguy hiểm cho người thực hiện nhiệm vụ, vì vậy cần phải được xử lý bằng một bản án hình sự của Nhà nước mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng cũng như trong việc đấu tranh đối với loại tội phạm này nói chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy lẽ ra phải xử bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội khi đang là người chưa thành niên nên nhận thức còn hạn chế, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên chỉ

cần áp dụng đối với bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 29N1-272.85 đăng ký mang tên Đỗ Hồng Thủy là bố của T. Ngày 17/12/2025, khi T lấy xe mô tô đi, ông Thủy không biết và không giao xe cho T. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Hà Nội đã ra quyết định trả lại chiếc xe cùng giấy chứng nhận xe mô tô biển kiểm soát 29N1-272.85 cho ông Thủy là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Đối với thương tích của đồng chí A, bị cáo T đã xin lỗi và bồi thường cho đồng chí A. Đồng chí A đã nhận bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

[12] Đối với hành vi của T điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe, Cơ quan điều tra đã có công văn gửi Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội xử lý là có căn cứ.

- Về án phí:

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[14] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 12; Khoản 1 Điều 119 của Luật tư pháp người chưa thành niên:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án về tội: “Chống người thi hành công vụ”.

Giao bị cáo Đỗ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã D, thành phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách .

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì

Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không

4. Về xử lý vật chứng: Không

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người Bào chữa cho bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ- Công an thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ngân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA